

Công bố thông tin kế toán môi trường tại các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu niêm yết trên thị trường chứng khoán

Lê Thị Loan

Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức

Công bố thông tin một cách đầy đủ rõ ràng là yêu cầu đối với tất cả các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán. Do đặc thù doanh nghiệp chế biến thuỷ sản có tác động nhiều đến môi trường chính vì vậy để thoả mãn nhu cầu thông tin của các đối tượng liên quan thì công bố thông tin trong đó có cả thông tin về kế toán môi trường là cần thiết. Bài viết này đánh giá thực trạng công bố thông tin kế toán môi trường tại 16 doanh nghiệp chế biến thuỷ sản xuất khẩu niêm yết trên thị trường chứng khoán từ đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện.

1. Mở đầu

Vấn đề môi trường đã và đang nhận được nhiều sự quan tâm của các đối tượng sử dụng thông tin. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp chế biến thuỷ sản xuất khẩu (DN CBTSXK) nói riêng cần phải quan tâm đến công bố thông tin kế toán môi trường. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 155/2015/TT-BTC, Thông tư số 96/2020/TT-BTC về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; trong đó, đã tích hợp các thông tin về môi trường, xã hội và quản trị công ty vào mẫu báo cáo thường niên. Đây là các văn bản quan trọng để thúc đẩy doanh nghiệp nâng cao nhận thức và thực hành về phát triển bền vững. Chính vì các lý do trên, việc nghiên cứu thực trạng công bố thông tin kế toán môi trường tại các DNCBTSXK niêm yết trên TTCK từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch, hiệu quả và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững là hết sức cần thiết.

2. Tổng quan về báo cáo kế toán môi trường

“Báo cáo môi trường là một hình thức công bố thông tin của kế toán môi trường được sử dụng trình bày và thuyết minh các dữ liệu liên quan tới môi trường của một đơn vị kế toán (tự nguyện hay bắt buộc, được kiểm toán hoặc không được kiểm toán), trên các khía cạnh: rủi ro môi trường, tác động môi trường, các chính sách môi trường; chiến lược môi trường; mục tiêu, chi phí, các khoản nợ hoặc hiệu quả hoạt động môi trường cho các đối tượng sử dụng thông tin nhằm trợ giúp cho việc ra quyết định hoặc gia tăng khả năng hay phát triển mối quan hệ của họ với đơn vị phát hành báo cáo”. Mục tiêu của báo cáo môi trường là cung cấp các thông tin về tác động môi trường và hiệu quả hoạt động môi trường của một đơn

vị mà các thông tin đó là hữu dụng đối với những người sử dụng trong đánh giá mối quan hệ của họ với báo cáo của đơn vị kế toán.

Báo cáo môi trường thường được phát hành thông qua các kênh thông tin như: Kết hợp với báo cáo thường niên (BCTN) và báo cáo tài chính (BCTC) hoặc dưới dạng một báo cáo có tính chuẩn mực, độc lập - Báo cáo về hiệu quả hoạt động môi trường của công ty; Báo cáo môi trường trọng điểm; Hoặc trên các phương tiện truyền thông khác.

3. Khái quát về các DN CBTSXK niêm yết trên CK

Việt Nam nằm bên bờ Tây của Biển Đông, có bờ biển dài 3260 km. Biển Việt Nam có tính đa dạng sinh học khá cao với chừng 11.000 loài sinh vật đã được phát hiện. Bên cạnh đó, nước ta với hệ thống sông ngòi dày đặc và có đường biển dài rất thuận lợi phát triển hoạt động khai thác, nuôi trồng và chế biến thủy sản. Hiện nay, ở Việt Nam có khoảng gần 800 DN CBT-SXK trong đó có 16 DN CBTSXK niêm yết trên TTCK.

Bảng 1. Các DN CBTSXK niêm yết trên TTCK

| STT | Mã CK | Tên công ty |
|-----|-------|---|
| 1 | SJ1 | Công ty CP Nông nghiệp Hùng Hậu |
| 2 | CMX | Công ty CP chế biến và XNK Cà Mau |
| 3 | KHS | Công ty CP Kiên Hùng |
| 4 | HVG | Công ty CP Hùng Vương |
| 5 | ACL | Công ty CP XNK thuỷ sản Cửu Long An Giang |
| 6 | ABT | Công ty CP Thuỷ sản Bến Tre |
| 7 | AAM | Công ty CP Thuỷ sản Mê kông |
| 8 | IDI | Công ty CP đầu tư và phát triển đa quốc gia IDI |
| 9 | AGF | Công ty CP XNK thuỷ sản An Giang |
| 10 | VHC | Công ty CP Vĩnh Hoàn |
| 11 | FMC | Công ty CP thực phẩm Sao Ta |
| 12 | ANV | Công ty CP Nam Việt |
| 13 | BLF | Công ty CP Thuỷ sản Bạc Liêu |
| 14 | NGC | Công ty CP CBTS XK Ngô Quyền |
| 15 | TS4 | Công ty CP Thuỷ sản sô 4 |
| 16 | ICF | Công ty CP đầu tư TM Thuỷ sản |

4. Thực trạng công bố thông tin về KTMT tại các DN CBTSXK niêm yết trên TTCK

Đối với các DNCBTSK niêm yết trên TTCK hiện nay mới chỉ công bố thông tin chung về môi trường trên BCTC và BCTN. Cụ thể như sau:

- Thông tin trên BCTC

Tất cả các DN CBTSXK niêm yết trên TTCK đều không có thông tin về kế toán môi trường trình bày cụ thể trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Nhưng có 6/16 DN có trình bày các thông tin liên quan đến môi trường trên thuyết minh BCTC cụ thể như: Công ty CP Kiên Hùng có nêu thông tin về thuế tài nguyên; Phải trả khác cho Trung tâm quan trắc Tài nguyên và MT nhưng không nêu rõ nội dung; Công ty CP XNK thuỷ sản Cửu Long An Giang, Công ty CP XNK thuỷ sản An Giang, Công ty CP Thuỷ sản Mê kông trình bày thuế tài nguyên cho hoạt động khai thác nguồn nước tự nhiên; Công ty CP Vĩnh Hoàn có đề cập đến chi phí cho hệ thống xử lý nước thải; Công ty CP thực phẩm Sao Ta, Công ty CP Thuỷ sản Mê kông có đề cập đến nghĩa vụ về thuế tài nguyên môi trường.

- Thông tin trên BCTN

Các DN CBTSXK niêm yết trên TTCK hiện nay đang trình bày các thông tin chung về môi trường, các thông tin này mang tính chất định tính thông qua báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường. Mức độ công bố các thông tin này khác nhau ở các DN. Trong 16 DN kể trên, có 12 DN trình bày dưới dạng khái quát với các nội dung theo mẫu quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC đó là: Báo cáo điện năng tiêu thụ, lưu lượng nước sử dụng, lưu lượng nước thải. Ngoài ra, một số công ty trình bày thêm các thông tin khác như: Công ty CP Nông nghiệp Hùng Hậu có nêu thêm DN thực hiện báo cáo giám sát môi trường làm việc 1 năm/lần; Công ty CP chế biến và XNK Cà Mau thì có cam kết luôn thực hiện pháp luật BVMT, nhà máy xử lý chất thải theo QCVN 11:2008/BTNMT; Công ty CP đầu tư và phát triển đa quốc gia IDI và Công ty CP Nam Việt thì trình bày rõ hơn về việc DN có báo cáo tác động liên quan đến môi trường trong đó ngoài thông tin về quản lý nguồn nguyên vật liệu, tiêu thụ năng lượng thì công ty cũng đã áp dụng nhiều biện pháp thực hành tiết kiệm thông qua các sáng kiến trong sản xuất của bộ phận nhà máy, quản lý vận hành thiết bị điện hiệu quả tránh lãng phí, tận dụng điện trong thời gian thấp điểm, giá thành thấp; Công ty CP XNK thuỷ sản An Giang thì được cấp chứng nhận nuôi thuỷ sản bền vững và tiêu chuẩn thực hành nuôi thuỷ sản tốt (BAP) cho một số vùng nuôi — đây là tiêu chuẩn dành cho chuỗi cung ứng thuỷ sản toàn cầu là kết tinh của quá trình cải tiến liên tục và được xây dựng dựa trên cơ sở khoa học nhằm đảm bảo việc cung cấp thực phẩm an toàn nhờ quá trình sản xuất có trách nhiệm với môi trường và xã hội. Đối với công ty CP Sao Ta, trong báo cáo tác động đến môi trường năm 2018 có

đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường, cụ thể công ty đã chú trọng các biện pháp nhằm hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường như: đầu tư các thiết bị xử lý nước thải, xử lý việc xả khí thải ra môi trường một cách hiệu quả, phân loại xử lý chất thải nhằm đưa đi tái chế, đầu tư trang thiết bị hiện đại giảm tiêu hao nhiên liệu; Áp dụng các quy chuẩn về môi trường, hợp vệ sinh, đúng pháp luật. Năm 2019, công ty có báo cáo các chính sách liên quan đến môi trường cụ thể như áp dụng ISO 14000 và hệ thống chuẩn nâng cao chất lượng an toàn thực phẩm, ít tác hại vào môi trường và an toàn cho lao động trong quá trình sản xuất, thu hoạch, chế biến nông phẩm; Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại nhằm tiết kiệm các chi phí cố định như tiết kiệm điện, nước, chi phí sửa chữa giảm phát thải ra MT, tiêu tốn nhiên liệu.

Đối với công ty CP Vĩnh Hoàn, trong BCTN năm 2018 đã nêu rõ công ty có báo cáo về việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học: công ty có xây dựng các hệ thống quản lý nước thải đảm bảo đạt loại A theo quy định của ngành và phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế như BAP, GLOBAL-GAP. Tất cả các vùng nuôi và nhà máy chế biến đều thiết lập quy trình xử lý và kiểm soát chất lượng nước thải chặt chẽ, thuê đơn vị thứ 3 độc lập thực hiện đánh giá đầy đủ các tác động môi trường và có biện pháp phòng tránh hoặc giảm thiểu tác động đến môi trường từ hoạt động sản xuất. Quy hoạch vùng nuôi theo hướng thân thiện với môi trường, quy hoạch ao xử lý nước thải và bờ đê bảo không gây hại đến môi trường. Trong năm 2019, Vĩnh Hoàn đã tiến hành làm việc với các bên liên quan như người lao động, khách hàng, nhà cung cấp, cổ đông, nhà đầu tư và cộng đồng để họ hiểu được các vấn đề về môi trường mà công ty phải đối mặt. Về vấn đề chất thải, công ty tập trung vào giảm và tái sử dụng chất thải (chất thải hữu cơ, giấy, nhựa và kim loại) thông qua việc ký hợp đồng với các cơ sở tái chế đủ điều kiện thu gom và xử lý chất thải thành các nguyên vật liệu có ích, phát động phong trào giảm thiểu đồ nhựa trong tất cả các cuộc họp của công ty; Lắp đặt các cơ sở xử lý nước thải; Nhân viên được khuyến khích tiết kiệm nước; Về nguồn tài nguyên và môi trường: Công ty có hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001; Các chứng nhận nuôi trồng thuỷ sản bền vững như ASC, BAP, Global GAP.

Như vậy, dù là các công ty trình bày thông tin về môi trường khái quát hay cụ thể thì những thông tin này mới là những thông tin định tính chứ không phải những thông tin định lượng. Các cam kết về tuân thủ pháp luật đối với bảo vệ môi trường được thực hiện nhưng chưa có cơ sở dữ liệu và tính toán cụ thể để phản ánh hiệu quả. Một số thông tin như đầu tư hệ thống xử lý nước thải, lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời trong BCTN có trình bày nhưng trên BCTC không định lượng cụ thể.

5. Một số giải pháp hoàn thiện

Việc thực hiện công bố thông tin về KTMT sẽ giúp DN thể hiện việc đáp ứng các quy định của pháp luật, xây dựng hình ảnh cho DN, thể hiện trách nhiệm với xã hội từ đó thuận lợi hơn cho việc xuất khẩu. Ngoài ra việc công bố thông tin về KTMT cũng giúp các bên liên quan có đầy đủ các thông tin để ra các quyết định phù hợp. Với ý nghĩa đó, để thực hiện công bố thông tin về KTMT một cách đầy đủ, các DNCBTSXK niêm yết trên TTCK cần thực hiện một số nội dung sau:

Thứ nhất, Nhà nước cần có văn bản hướng dẫn thực hiện KTMT và công bố thông tin KTMT

Sở dĩ các DN nói chung và các DNCBTSXK niêm yết trên TTCK hiện nay chưa thực hiện KTMT một phần là do chưa có văn bản quy định rõ ràng về việc thực hiện KTMT và công bố thông tin về KTMT trên BCTC. Hiện nay các thông tin về KTMT vẫn được trình bày riêng rẽ mà không cụ thể trên hệ thống BCTC của các DN, điều này gây khó khăn cho công tác theo dõi riêng các đối tượng của KTMT. Chính vì vậy, Nhà nước cần ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể các bước trong tổ chức công tác KTMT từ khâu lập chứng từ kế toán đến khâu lập báo cáo đảm bảo các thông tin về MT đều được trình bày rõ ràng dưới cả dạng định tính và định lượng. Từ đó, các đối tượng quan tâm đều có cơ sở để ra quyết định phù hợp.

Thứ hai, các DNCBTSXK niêm yết trên TTCK cần nhận thức được lợi ích của việc thực hiện KTMT và công bố thông tin về KTMT

Lợi ích của việc thực hiện KTMT đã được chứng minh ở các công ty ở Mỹ, Đức, Nhật Bản...Đối với các DNCBTSXK niêm yết trên TTCK tại Việt Nam việc áp dụng KTMT có thể giúp các công ty nâng cao khả năng cạnh tranh, thu hút nhà đầu tư bằng cách thể hiện trách nhiệm với môi trường thông qua việc công bố các thông tin cụ thể về hoạt động môi trường tại DN, riêng đối với các DNCBTSXK việc báo cáo càng rõ ràng và chi tiết các số liệu về hoạt động bảo vệ MT sẽ giúp các DN này dễ dàng hơn trong việc thực hiện xuất khẩu các mặt hàng thuỷ sản. Bên cạnh đó việc áp dụng KTMT sẽ giúp các DN nhận biết và phân bổ chính xác các khoản chi phí môi trường từ đó xác định đúng đắn giá thành sản phẩm và kết quả kinh doanh của các DN — Đây chính là mối quan tâm của các đối tượng sử dụng BCTC, BCTN để ra quyết định.

Thứ ba, nâng cao trình độ của kế toán để ghi nhận các đối tượng của KTMT

Việc thực hiện và công bố KTMT tại các DNCBTSXK niêm yết trên TTCK bắt buộc nhân viên kế toán tại các công ty phải có sự am hiểu nhất định về công tác KTMT. Muốn vậy, bản thân mỗi kế toán cần phải học tập nâng cao trình độ, tìm hiểu kỹ về KTMT trước khi áp dụng tại đơn vị. Bên cạnh đó, các kế toán có thể kiến nghị với nhà quản trị DN thuê chuyên gia tư vấn để có thể triển khai hiệu quả nhất.

6. Kết luận

KTMT vẫn còn là lĩnh vực mới mẻ đối với các DNCBTSXK niêm yết trên TTCK Việt Nam. Với đặc trưng hoạt động trong lĩnh vực chế biến thuỷ sản có ảnh hưởng nhiều đến môi trường cùng với việc đã thực hiện niêm yết trên TTCK cho nên vấn đề công bố thông tin về KTMT là hết sức cần thiết. Trên thực tế hiện nay, các DN này tuy đã công bố các thông tin chung về MT như tình hình tuân thủ pháp luật, báo cáo điện năng tiêu thụ, lưu lượng nước sử dụng, lưu lượng nước thải, một số DN có cung cấp thêm các thông tin khác nữa về tình hình đầu tư xử lý chất thải, việc thực hiện tiết kiệm điện năng...nhưng nhìn chung các thông tin này hầu hết mới ở dạng định tính chưa định lượng, hơn nữa chưa ghi nhận cụ thể ở các chỉ tiêu trên BCTC. Để thực hiện công bố thông tin KTMT, tác giả cho rằng trước hết Nhà nước cần có văn bản hướng dẫn thực hiện KTMT và công bố thông tin KTMT, tiếp theo nữa là các công ty cần nhận thức được lợi ích của việc thực hiện KTMT và công bố thông tin về KTMT và đội ngũ kế toán cần am hiểu và có trình độ nhất định về KTMT và vận dụng vào DN đang công tác./.

Tài liệu tham khảo

Bộ Tài chính (2015), Thông tư 155/2015/TT — BTC hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Hà Nội.

Bộ Tài chính (2020), Thông tư số 96/2020/TT-BTC, hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Hà Nội.

Phạm Đức Hiếu, Trần Thị Hồng Mai (2012), Kế toán môi trường trong doanh nghiệp, NXB. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Lâm Thị Trúc Linh (2019), Các nhân tố tác động đến việc công bố thông tin kế toán môi trường tại các doanh nghiệp nuôi trồng thuỷ sản Việt Nam, Luận án tiến sĩ kinh tế, Trường ĐH Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Các doanh nghiệp chế biến thuỷ sản xuất khẩu niêm yết trên thị trường chứng khoán (2018, 2019), Báo cáo tài chính và Báo cáo trách nhiệm.